

*Đức An, ngày 20 tháng 8 năm 2025*

## KẾ HOẠCH

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT ĐẮK SONG, GIAI ĐOẠN 2025 - 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

Để thực hiện đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đồng thời tiếp tục triển khai các định hướng lớn tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, cùng các quan điểm chỉ đạo trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

Trên cơ sở đó, Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song xác định nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và hội nhập trong giai đoạn mới.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Chi bộ Trường Dân tộc nội trú, đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển theo từng giai đoạn nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ.

Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song là đơn vị giáo dục đặc thù, thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, giáo dục học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn. Trong những năm qua, nhà trường đã từng bước ổn định và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhà trường luôn chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tổ chức tốt các hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Nhiều

năm liền, học sinh của trường tham gia và đạt kết quả tại các kỳ thi học sinh giỏi, hội thao giáo dục quốc phòng – an ninh, Đại hội Thể dục thể thao các cấp. Đội ngũ giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tham gia các hội thi và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi.

Tập thể nhà trường nhiều năm được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động nền nếp, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Trên cơ sở đó, Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Song xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035, nhằm tiếp nối định hướng phát triển của nhà trường trong các giai đoạn trước. Kế hoạch xác định rõ mục tiêu, định hướng và các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay.

Việc xây dựng và triển khai chiến lược phát triển của nhà trường có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

## **PHẦN I**

### **PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **I. Bối cảnh**

##### **1. Bối cảnh quốc tế và khu vực**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, đặc biệt là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, giáo dục thế giới đang có những chuyển biến sâu sắc. Nhiều quốc gia phát triển như Hoa Kỳ, các nước Tây Âu, Nhật Bản đã xây dựng được nền giáo dục tiên tiến, môi trường học tập hiện đại, tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho người học và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trên phạm vi toàn cầu. Các hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến ngày càng phổ biến, đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ đối với hệ thống giáo dục các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Trong khu vực Đông Nam Á, nhiều quốc gia như Singapore, Thái Lan, Malaysia đã và đang đẩy mạnh đầu tư cho giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội và hội nhập quốc tế. Bối cảnh đó vừa tạo ra cơ hội, vừa đặt ra những thách thức đối với giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục tại các địa phương nói riêng.

Đối với Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song – đơn vị đóng trên địa bàn khu vực gần biên giới Campuchia (cách khoảng 15 km), nơi có tỷ lệ học sinh là người dân tộc thiểu số cao, điều kiện kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn – những tác động từ bối cảnh quốc tế và khu vực càng thể hiện rõ nét. Bên cạnh những cơ hội tiếp cận tri thức, phương pháp giáo dục mới, nhà trường cũng đối mặt với nhiều thách thức như: hạn chế về điều kiện cơ sở vật chất, trình độ tiếp cận công nghệ của học sinh không đồng đều, rào cản về ngôn ngữ, điều kiện học tập và sinh hoạt của học sinh dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn.

Trong bối cảnh đó, việc đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học, đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tiễn là yêu cầu cấp thiết. Do đó, việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là nhiệm vụ quan trọng, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và giải pháp phù hợp với bối cảnh quốc tế, khu vực, trong nước và đặc thù địa phương.

## **2. Bối cảnh trong nước**

Đảng và Nhà nước xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Trong những năm qua, ngành giáo dục đã và đang triển khai mạnh mẽ công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện; đa dạng hóa các loại hình giáo dục, tạo điều kiện để người học có nhiều cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng. Bên cạnh hệ thống giáo dục công lập, các loại hình giáo dục ngoài công lập, liên kết quốc tế, trường chất lượng cao ngày càng phát triển, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh.

Tuy nhiên, yêu cầu đổi mới giáo dục cũng đặt ra áp lực lớn về nguồn lực đầu tư, đặc biệt là cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đối với địa bàn xã Đức An (sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp), trong những năm gần đây, tình hình kinh tế – xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục phát triển.

Trên địa bàn hiện có các cơ sở giáo dục trung học phổ thông gồm: Trường THPT Đắc Song, Trường THPT Phan Đình Phùng – Đức An và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Đắc Song. Sự hiện diện của nhiều cơ sở giáo dục đã tạo điều kiện thuận lợi cho người học, đồng thời cũng đặt ra yêu cầu về cạnh tranh trong công tác tuyển sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong bối cảnh đó, Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song – với đặc thù là trường dân tộc nội trú – cần xây dựng chiến lược phát triển phù hợp, tập

trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát huy lợi thế riêng trong công tác nuôi dưỡng, giáo dục học sinh dân tộc thiểu số; đồng thời khẳng định vị thế, vai trò của nhà trường trong hệ thống giáo dục địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực trong giai đoạn mới.

## II. Thực trạng nhà trường

### 1. Đặc điểm tình hình

#### 1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

| Môn               | Số lượng  | Nữ        | Đại học   | Thạc sỹ  | Ghi chú |
|-------------------|-----------|-----------|-----------|----------|---------|
| BGH               | 3         | 1         |           | 2        |         |
| Toán              | 2         | 2         | 2         |          |         |
| Lý                | 2         | 2         | 2         |          |         |
| Hóa               | 1         | 1         | 1         |          |         |
| Sinh              | 1         |           | 1         |          |         |
| Giáo dục<br>QP-AN | 1         |           | 1         |          |         |
| Tin học           | 1         | 1         | 1         |          |         |
| Văn               | 2         | 2         | 2         |          |         |
| Sử                | 1         | 1         | 1         |          |         |
| GDCD              | 1         | 1         | 1         |          |         |
| Địa               | 1         | 1         | 1         |          |         |
| Ngoại ngữ         | 2         | 1         | 2         |          |         |
| Âm nhạc           | 1         | 1         | 1         |          |         |
| Thể dục           | 1         | 1         | 1         |          |         |
| Hành<br>chính     | 5         | 4         | 2         |          |         |
| <b>CỘNG</b>       | <b>25</b> | <b>19</b> | <b>19</b> | <b>2</b> |         |

\* **Cơ cấu:** BGH: 3 người; 02 tổ chuyên môn (Khoa học Xã hội; Khoa học Tự nhiên); 01 tổ văn phòng; 01 tổ chức Đảng với 16 đảng viên; 01 tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 01 tổ chức Liên đội TNTP Hồ Chí Minh.

#### 1.2. Học sinh, chất lượng giáo dục

Hiện nay nhà trường có tổng số 07 lớp, với 233 em học sinh (năm học 2025 - 2026), chủ yếu các em là người dân tộc thiểu số thuộc khu vực có điều kiện khó khăn trên địa bàn.

### Chất lượng học sinh trong năm học 2024- 2025:

| ST<br>T    | Nội dung                                       | Tổng<br>số | Chia ra theo khối |           |           |           |           |           |           |
|------------|--|------------|-------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|            |  |            | Lớp 6             | Lớp 7     | Lớp 8     | Lớp 9     | Lớp 10    | Lớp 11    | Lớp 12    |
| <b>I</b>   | <b>Số học sinh chia theo kết quả rèn luyện</b> | <b>224</b> | <b>34</b>         | <b>33</b> | <b>34</b> | <b>25</b> | <b>34</b> | <b>33</b> | <b>31</b> |
| 1          | Tốt (tỷ lệ so với Tổng số)                     | 93.17%     | 97.06%            | 100.00%   | 97.06%    | 100.00%   | 76.47%    | 84.85%    | 96.77%    |
| 2          | Khá (tỷ lệ so với Tổng số)                     | 5.97%      | 2.94%             | 0.00%     | 2.94%     | 0.00%     | 20.59%    | 12.12%    | 3.23%     |
| 3          | Đạt (tỷ lệ so với Tổng số)                     | 0.85%      | 0.00%             | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 2.94%     | 3.03%     | 0.00%     |
| 4          | Chưa đạt (tỷ lệ so với Tổng số)                | 0.00%      | 0.00%             | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     |
| <b>II</b>  | <b>Số học sinh chia theo kết quả học tập</b>   | <b>224</b> | <b>34</b>         | <b>33</b> | <b>34</b> | <b>25</b> | <b>34</b> | <b>33</b> | <b>31</b> |
| 1          | Tốt (tỷ lệ so với Tổng số)                     | 2.85%      | 0.00%             | 3.03%     | 2.94%     | 8.00%     | 2.94%     | 3.03%     | 0.00%     |
| 2          | Khá (tỷ lệ so với Tổng số)                     | 50.98%     | 67.65%            | 75.76%    | 35.29%    | 48.00%    | 26.47%    | 42.42%    | 61.29%    |
| 3          | Đạt (tỷ lệ so với Tổng số)                     | 44.01%     | 29.41%            | 21.21%    | 61.76%    | 44.00%    | 70.59%    | 42.42%    | 38.71%    |
| 4          | Chưa đạt (tỷ lệ so với Tổng số)                | 2.15%      | 2.94%             | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 12.12%    | 0.00%     |
| <b>III</b> | <b>Tổng hợp kết quả cuối năm</b>               | <b>224</b> | <b>34</b>         | <b>33</b> | <b>34</b> | <b>25</b> | <b>34</b> | <b>33</b> | <b>31</b> |
| 1          | Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)                 | 97.85%     | 97.06%            | 100.00%   | 100.00%   | 100.00%   | 100.00%   | 87.88%    | 100.00%   |
| a          | Học sinh Xuất sắc (tỷ lệ so với Tổng số)       | 0.00%      | 0.00%             | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     |
| b          | Học sinh Giỏi (tỷ lệ so với Tổng số)           | 2.85%      | 0.00%             | 3.03%     | 2.94%     | 8.00%     | 2.94%     | 3.03%     | 0.00%     |

|             |  |            |           |           |           |           |           |           |           |
|-------------|--|------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 2           | Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)                                       | 2.57%      | 2.94%     | 0.00%     | 2.94%     | 0.00%     | 0.00%     | 12.12%    | 0.00%     |
| 3           | Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)                                       | 2.15%      | 2.94%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 12.12%    | 0.00%     |
| 4           | Chuyên trường đến / đi (tỷ lệ so với tổng số)                        | 0.85%      | 0.00%     | 3.03%     | 2.94%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     |
| 5           | Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)                                   | 0.00%      | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     |
| 6           | Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm (tỷ lệ so với tổng số) | 0.00%      | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     | 0.00%     |
| <b>IV</b>   | <b>Học sinh đạt các giải các kỳ thi học sinh giỏi</b>                | <b>0</b>   | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  |
| 1           | Cấp tỉnh/ thành phố  | 0          | 0         | 0         | 0         | 0         | 0         | 0         | 0         |
| 2           | Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế                               | 0          | 0         | 0         | 0         | 0         | 0         | 0         | 0         |
| <b>V</b>    | <b>Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp</b>                     | <b>56</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>25</b> | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>31</b> |
| <b>VI</b>   | <b>Số học sinh được công nhận tốt nghiệp</b>                         | <b>56</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>25</b> | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>31</b> |
| <b>VII</b>  | <b>Số học sinh nữ</b>  | <b>172</b> | <b>27</b> | <b>26</b> | <b>26</b> | <b>20</b> | <b>24</b> | <b>29</b> | <b>20</b> |
| <b>VIII</b> | <b>Số học sinh dân tộc thiểu số</b>                                  | <b>221</b> | <b>34</b> | <b>33</b> | <b>34</b> | <b>25</b> | <b>32</b> | <b>32</b> | <b>31</b> |

Trong những năm gần đây, Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Nhà trường nhiều năm liền được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác giáo dục mũi nhọn được quan tâm, chú trọng; hằng năm có học sinh tham gia các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và đạt kết quả nhất định. Học sinh của nhà trường cũng tích cực tham gia và đạt thành tích trong các hoạt động như nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hội thao Quốc phòng và An ninh, Đại hội Thể dục thể thao các cấp, hội khỏe phù đồng cấp tỉnh.

Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia các phong trào thi đua, hội thi chuyên môn; có giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và uy tín của nhà trường.

Bên cạnh đó, nhà trường luôn chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số; góp phần hình thành nhân cách, ý thức trách nhiệm và tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập và cuộc sống.

Những kết quả đạt được trong thời gian qua là nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục phát huy, nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

### **1.3. Cơ sở vật chất**

Khuôn viên nhà trường có tổng diện tích 12.522 m<sup>2</sup>, được quy hoạch cơ bản hợp lý; có tường rào bảo đảm an ninh, an toàn; môi trường cảnh quan từng bước được cải thiện theo hướng xanh – sạch – đẹp, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục.

Hệ thống phòng học và phòng chức năng gồm: 07 phòng học; 03 phòng thực hành bộ môn; 01 phòng tin học; 01 phòng hội đồng; 01 phòng Đoàn – Đội, hệ thống phòng làm việc hành chính được đảm bảo; nhà trường đã được đầu tư xây dựng nhà đa năng phục vụ các hoạt động chung.

Khu ký túc xá học sinh nội trú được đầu tư xây dựng, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập của học sinh; góp phần ổn định nền nếp và nâng cao hiệu quả công tác quản lý học sinh nội trú.

Về trang thiết bị và hạ tầng kỹ thuật, nhà trường đã được trang bị hệ thống mạng internet phục vụ dạy học và quản lý; hệ thống camera an ninh được lắp đặt, góp phần đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường học.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất của nhà trường vẫn còn một số hạn chế: chưa có khu vực sân bãi riêng phục vụ hoạt động thể dục thể thao và giáo dục quốc

phòng – an ninh; chưa có phòng học bộ môn Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật; hệ thống công trình vệ sinh tại khu vực dãy phòng học chưa được bố trí đầy đủ, ảnh hưởng đến điều kiện sinh hoạt và học tập của học sinh, trang thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định chưa được trang bị đầy đủ và đồng bộ; chưa đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

### **3. Điểm mạnh, điểm yếu**

#### **a) Thuận lợi**

Học sinh đa số ngoan, lễ phép, có ý thức chấp hành nội quy, nề nếp; nhiều em có tinh thần vượt khó, nỗ lực vươn lên trong học tập và rèn luyện. Nhà trường có học sinh tham gia và đạt kết quả trong các kỳ thi học sinh giỏi, hội thao quốc phòng, thể dục thể thao, nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

Đội ngũ cán bộ quản lý có tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực đổi mới trong công tác quản lý, điều hành. Đội ngũ giáo viên cơ bản đạt chuẩn, có tinh thần đoàn kết, tâm huyết với nghề; nhiều giáo viên trẻ năng động, có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học, quản lý và nuôi dưỡng học sinh nội trú; các hạng mục được cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên.

#### **b) Khó khăn**

Một bộ phận học sinh chưa xác định rõ động cơ học tập, còn thụ động; chất lượng đầu vào chưa đồng đều; kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp của một số học sinh còn hạn chế. Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm thường xuyên từ gia đình.

Một số cán bộ quản lý còn hạn chế trong việc bao quát công việc; một bộ phận giáo viên chưa thật sự chủ động trong đổi mới phương pháp dạy học; kinh nghiệm trong công tác giáo dục học sinh nội trú và phối hợp với gia đình, địa phương còn hạn chế.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học chưa đồng bộ; một số hạng mục còn thiếu, đặc biệt là các công trình phục vụ giáo dục thể chất, nghệ thuật và kỹ năng sống; chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

### **4. Thời cơ và thuận lợi**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể; đặc biệt là sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông và các cơ quan quản lý giáo dục trên địa bàn.

Trường PTDTNT THCS và THPT Đắk Song là cơ sở giáo dục đặc thù, thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng và giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, từng bước khẳng định vai trò và uy tín trong hệ thống giáo dục địa phương. Trong nhiều năm liền, nhà trường luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đào tạo cơ bản, có phẩm chất chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, từng bước thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập.

Nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng tăng, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tổ chức dạy học, giúp nhà trường chủ động, linh hoạt thích ứng với các tình huống phát sinh.

## **5. Thách thức**

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và đổi mới giáo dục, yêu cầu về chất lượng giáo dục ngày càng cao từ phía cha mẹ học sinh và xã hội, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện. Đối với trường dân tộc nội trú, yêu cầu này càng đặt ra cao hơn trong việc vừa đảm bảo chất lượng giáo dục văn hóa, vừa thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, quản lý và giáo dục học sinh.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cần tiếp tục được nâng cao để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đặc biệt là việc triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Một bộ phận giáo viên còn gặp khó khăn trong việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế; trình độ ngoại ngữ, kỹ năng mềm, khả năng tiếp cận và khai thác công nghệ của học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số, còn chưa đồng đều. Điều này ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các hình thức dạy học hiện đại và hội nhập giáo dục.

Trường đóng trên địa bàn vùng khó khăn, gần khu vực biên giới, tỷ lệ học sinh là người dân tộc thiểu số cao; điều kiện kinh tế - xã hội của nhiều gia đình học sinh còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc học tập, rèn luyện và tiếp cận các điều kiện

giáo dục tiên tiến. Bên cạnh đó, rào cản về ngôn ngữ, kỹ năng học tập của học sinh đầu vào còn nhiều hạn chế, dẫn đến chất lượng đầu vào chưa đồng đều.

Trên địa bàn có các cơ sở giáo dục trung học phổ thông như Trường THPT Đăk Song, Trường THPT Phan Đình Phùng – Đứk An và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Đăk Song cùng tham gia đào tạo, tạo nên sự cạnh tranh nhất định trong công tác tuyển sinh và nâng cao chất lượng giáo dục. Trong khi đó, phạm vi tuyển sinh của nhà trường còn hẹp, nguồn tuyển sinh hạn chế, đặt ra yêu cầu phải có giải pháp phù hợp để duy trì quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

## **6. Xác định các vấn đề ưu tiên**

Tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong đó, ưu tiên tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, đầu tư xây dựng mới khu giáo dục thể chất; phòng truyền thống; các phòng bộ môn như Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc. Nâng cấp cảnh quan, môi trường sư phạm theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn.

Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường; đổi mới phương thức điều hành của Ban Giám hiệu theo hướng khoa học, hiệu quả, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp với năng lực; xây dựng nền nếp làm việc chuyên nghiệp, kỷ cương trong toàn trường.

Chủ động tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đăk Nông nhằm đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu giáo viên theo quy định; đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, phù hợp với đặc thù học sinh dân tộc thiểu số.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và dạy học; xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu của nhà trường, đảm bảo kết nối, khai thác hiệu quả phục vụ công tác quản lý và giảng dạy.

Xây dựng và từng bước áp dụng chuẩn đầu ra trong đánh giá chất lượng giáo dục; chú trọng công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường, gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện thư viện theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trong đó, chú

trọng phát triển không gian mở, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tự học, nghiên cứu và phát triển văn hóa đọc.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội; đa dạng hóa các hoạt động trải nghiệm, giao lưu nhằm giúp học sinh nâng cao năng lực thích ứng với yêu cầu phát triển của xã hội trong bối cảnh hội nhập.

Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, tư vấn nghề nghiệp; tăng cường liên kết, hợp tác với các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp nhằm định hướng nghề nghiệp phù hợp cho học sinh sau khi tốt nghiệp.

Thực hiện quản lý nhà trường theo các tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

## **Phần II**

### **ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025 - 2030 VÀ TẦM NHÌN 2035**

#### **I. Định hướng chiến lược**

##### **1. Tầm nhìn**

Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song phấn đấu trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng, uy tín trong khu vực; là môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, giàu bản sắc văn hóa dân tộc, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập.

Nhà trường hướng tới xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số; giúp học sinh tự tin, chủ động, có khả năng thích ứng với sự phát triển của xã hội.

Xây dựng nhà trường trở thành địa chỉ giáo dục tin cậy trong công tác nuôi dưỡng, quản lý và giáo dục học sinh dân tộc nội trú; góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương vùng dân tộc thiểu số và khu vực biên giới.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm; xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của nhà trường trong giai đoạn mới.

## 2. Sứ mệnh

Xây dựng Trường PTDTNT THCS và THPT Đắc Song trở thành môi trường giáo dục nội trú có nền nếp, kỷ cương, thân thiện, an toàn; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nuôi dưỡng, quản lý và giáo dục học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

Tổ chức dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giúp học sinh hình thành nhân cách, có ý chí vươn lên, tinh thần tự lập, tự tin hòa nhập với cộng đồng.

Tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được phát huy tối đa năng lực, sở trường; không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho địa phương, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới; đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh trên địa bàn.

## 3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Nhà trường xây dựng và phát triển trên nền tảng các giá trị cốt lõi sau:

**Kỷ cương:** Thực hiện nghiêm túc các quy định, xây dựng môi trường giáo dục nền nếp, kỷ luật, trách nhiệm.

**Trách nhiệm:** Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức trách nhiệm với bản thân, tập thể và cộng đồng.

**Đoàn kết:** Xây dựng tập thể sư phạm và học sinh gắn bó, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

**Tôn trọng:** Tôn trọng sự khác biệt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, nhân văn.

**Chất lượng:** Không ngừng nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

**Sáng tạo:** Khuyến khích đổi mới, linh hoạt trong dạy học, quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

**Hội nhập:** Chủ động tiếp cận tri thức mới, ứng dụng công nghệ, nâng cao năng lực thích ứng với xu thế phát triển.

## **II. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Song trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng, uy tín trong khu vực; thực hiện tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, quản lý và giáo dục học sinh dân tộc thiểu số theo quy định; không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập.

Phát triển nhà trường theo hướng từng bước hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kỷ cương, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; từng bước hoàn thiện các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

Phấn đấu đến năm 2026, nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo học sinh được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng cơ bản và phát triển năng lực ở tất cả các môn học; hình thành nền tảng vững chắc để học sinh tiếp tục học lên hoặc tham gia lao động sản xuất, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số; phát triển phẩm chất và năng lực theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới, trong đó nhấn mạnh các phẩm chất như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực như: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Rèn luyện cho học sinh khả năng tự học, tự nghiên cứu; biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn; có kỹ năng sống, kỹ năng thích ứng với môi trường học tập và đời sống; có ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Tăng cường giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở trường của học sinh; giúp học sinh có khả năng lựa chọn con đường học tập, nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp phù hợp với điều kiện cá nhân và nhu cầu của xã hội.

Quan tâm công tác nuôi dưỡng, quản lý học sinh nội trú; đảm bảo các điều kiện sinh hoạt, học tập, rèn luyện; hình thành nếp sống kỷ luật, tự lập, đoàn kết, trách nhiệm trong tập thể học sinh.

### **3. Chỉ tiêu cụ thể**

**Về quy mô, duy trì sĩ số:** Duy trì quy mô lớp học ổn định theo chỉ tiêu được giao; tỷ lệ duy trì sĩ số hằng năm đạt từ 98% trở lên; hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học.

**Về chất lượng giáo dục học sinh:** Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực khá, giỏi đạt từ 55% trở lên; giảm dần tỷ lệ học sinh học lực yếu, kém xuống dưới 5%. Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt từ 95% trở lên. Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng hằng năm đạt từ 98% trở lên. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt từ 100% trở lên.

**Về học sinh giỏi và phong trào:** Hằng năm có học sinh tham gia và đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; tham gia đầy đủ và có thành tích trong các hội thi, hội thao, Đại hội Thể dục thể thao, giáo dục quốc phòng – an ninh, nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

**Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:** 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định; trong đó có trên 20% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. 100% giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn về Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hằng năm có giáo viên tham gia và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp.

**Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:** Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu đến năm 2026 đảm bảo đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, phòng bộ môn theo quy định; xây dựng, nâng cấp khu giáo dục thể chất và các hạng mục còn thiếu.

**Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:** 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; 100% lớp học được triển khai các hình thức dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin. Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, quản lý nhà trường trên nền tảng số.

**Về kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia:** Phấn đấu đến năm 2026, nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

**Về công tác nội trú và giáo dục toàn diện:** 100% học sinh nội trú được đảm bảo điều kiện ăn, ở, sinh hoạt, học tập theo quy định; Tổ chức thường xuyên các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

### **4. Phương châm hành động**

**“Kỷ cương – Nhân văn – Chất lượng – Hội nhập”**

**Kỷ cương:** Xây dựng môi trường giáo dục nề nếp, kỷ luật, đảm bảo mọi hoạt động của nhà trường được thực hiện đúng quy định, hiệu quả và thống nhất.

Đây là nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt trong mô hình trường nội trú.

**Nhân văn:** Đề cao giá trị con người, quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tôn trọng sự khác biệt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; tạo môi trường thân thiện, an toàn, giàu tính nhân ái.

**Chất lượng:** Không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**Hội nhập:** Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng mềm; giúp học sinh có khả năng thích ứng với sự phát triển của xã hội và hội nhập trong bối cảnh mới.

### **III. Chương trình hành động**

#### **1. Tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục**

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị nhà trường theo hướng phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; xây dựng cơ chế quản lý khoa học, chặt chẽ; lấy hiệu quả công việc và chất lượng chuyên môn làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong nhà trường; thực hiện hiệu quả cơ chế “một cửa”, góp phần tinh gọn quy trình, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục; sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý như: quản lý nhân sự, quản lý học sinh, điểm số, thư viện, tài sản; từng bước xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, phục vụ công tác quản lý và điều hành.

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường; đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể và xã hội đối với chất lượng, hiệu quả giáo dục; thực hiện đúng các quy định về tài chính.

Đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nội bộ; kết hợp giữa kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo nền nếp trong hoạt động dạy học và giáo dục; chú trọng công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục trải nghiệm; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát triển chuyên môn sâu.

Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục; công khai kết quả kiểm định, thanh tra, kiểm tra theo quy định; từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

Xây dựng và phát triển các kênh thông tin của nhà trường như website, mạng xã hội (Facebook, Zalo), email... làm cầu nối giữa nhà trường với gia đình và xã hội; phục vụ công tác quản lý, giáo dục học sinh và công khai các hoạt động của nhà trường.

Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương và Sở Giáo dục và Đào tạo để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm phục vụ phát triển nhà trường.

**Người phụ trách:** Ban Giám hiệu; Tổ trưởng chuyên môn; các hội đồng tư vấn và các bộ phận liên quan.

## **2. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và sử dụng đội ngũ; thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ; bố trí, phân công nhiệm vụ bảo đảm đúng người, đúng việc, phù hợp với năng lực, sở trường. Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên cốt cán nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng đội ngũ của nhà trường.

Xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh, trong đó mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống trong sáng, phong cách sư phạm mẫu mực; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Phấn đấu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được xếp loại từ khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp, trong đó có ít nhất 70% đạt loại tốt; thực hiện cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị; khuyến khích học tập nâng chuẩn và trên chuẩn, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn tại tổ, nhóm; tăng cường sinh hoạt chuyên môn liên trường; đẩy mạnh các phong trào thi đua đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; tổ chức và tham gia hiệu quả các hội thi giáo viên dạy giỏi, viết sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia các diễn đàn chuyên môn, các khóa tập

huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở đào tạo tổ chức.

Đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng trong đội ngũ; xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường, từng bước tham gia đội ngũ cốt cán cấp tỉnh.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo cơ cấu hợp lý; có trình độ chuyên môn vững vàng, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trình độ ngoại ngữ cơ bản; có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tâm huyết, gắn bó với nhà trường; tích cực hỗ trợ, chia sẻ, cùng phát triển.

Hoàn thiện quy chế thi đua, khen thưởng nội bộ; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng công bằng, khách quan, kịp thời; tạo động lực phấn đấu, thu hút và giữ chân đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực, tận tâm với nghề, vì sự phát triển của học sinh và nhà trường.

**Người phụ trách:** Ban Giám hiệu; Tổ trưởng chuyên môn; các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

### **3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và nâng cao chất lượng văn hóa cho học sinh. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm, trình độ và đối tượng học sinh dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể; gắn lý thuyết với thực tiễn, học đi đôi với hành; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp và thích ứng cho học sinh nội trú.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng linh hoạt, kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến; tạo điều kiện để học sinh được tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, rèn luyện, qua đó hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực.

Tăng cường công tác quản lý, giáo dục học sinh nội trú; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; kịp thời nắm bắt tâm lý, hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; nâng cao chất lượng các kỳ thi, hội thi, hội thao; tạo điều kiện để học sinh phát huy năng khiếu, sở trường, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Tăng cường giáo dục hướng nghiệp, tư vấn nghề nghiệp; giúp học sinh định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, điều kiện thực tiễn của bản thân và nhu cầu xã hội.

**Người phụ trách:** Hiệu trưởng; các Phó Hiệu trưởng; Tổ trưởng chuyên môn; giáo viên bộ môn; giáo viên chủ nhiệm; Ban Chấp hành Đoàn trường; Công đoàn; Ban đại diện cha mẹ học sinh.

#### **4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp từ ngân sách nhà nước và xã hội hóa để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học; ưu tiên các hạng mục còn thiếu như: khu giáo dục thể chất, phòng truyền thống, các phòng bộ môn (Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc), thư viện và các công trình phục vụ sinh hoạt nội trú.

Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, từng bước hiện đại; đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học, nuôi dưỡng và quản lý học sinh nội trú theo quy định; chú trọng công tác bảo quản, khai thác và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện thư viện theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT; phát triển thư viện theo hướng mở, thân thiện, phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập, nghiên cứu của học sinh và giáo viên.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và khai thác thiết bị giáo dục; từng bước xây dựng môi trường giáo dục thông minh, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Phấn đấu từng bước hoàn thiện các tiêu chí để nâng cao mức độ đạt chuẩn; hướng tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ cao hơn và nâng cao mức kiểm định chất lượng giáo dục theo lộ trình phù hợp.

**Người phụ trách:** Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất; Tổ trưởng chuyên môn; bộ phận văn phòng; kế toán; nhân viên thiết bị, thư viện và các bộ phận liên quan.

#### **5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản trị, quản lý và tổ chức dạy học; sử dụng hiệu quả các phần mềm

quản lý nhà trường, quản lý học sinh, điểm số, hồ sơ điện tử; từng bước xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, phục vụ công tác điều hành và quản lý.

Tổ chức xây dựng và phát triển kho học liệu điện tử, thư viện số, ngân hàng đề kiểm tra, bài giảng điện tử; khuyến khích giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tạo điều kiện và động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ quản lý và giảng dạy.

Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, thiết kế bài giảng điện tử, xây dựng học liệu số phù hợp với đặc thù môn học và đối tượng học sinh; từng bước hình thành hệ thống học liệu dùng chung trong nhà trường.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đặc biệt là hệ thống mạng internet, wifi phủ đến các phòng học, khu nội trú nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học và quản lý trong điều kiện chuyển đổi số.

**Người phụ trách:** Ban Giám hiệu; Tổ trưởng chuyên môn; giáo viên Tin học; các tổ chức đoàn thể; các hội đồng tư vấn; cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

## **6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

Xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, đặc biệt là học sinh nội trú.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng tham gia đầu tư, hỗ trợ phát triển nhà trường.

Nguồn lực tài chính bao gồm: ngân sách nhà nước và các nguồn ngoài ngân sách theo quy định; được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch.

Nguồn lực vật chất bao gồm: khuôn viên nhà trường, hệ thống phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc, khu nội trú và các công trình phụ trợ; trang thiết bị dạy học, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ quản lý và giảng dạy.

Huy động các nguồn lực để tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện như: giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo,

hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hội thi, góp phần phát triển toàn diện học sinh.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong công tác quản lý, giáo dục học sinh; phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

**Người phụ trách:** Ban Giám hiệu; Ban Chấp hành Công đoàn; Ban Chấp hành Đoàn trường; Ban đại diện cha mẹ học sinh; giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận liên quan.

## **7. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

Xây dựng hình ảnh và uy tín của nhà trường trong xã hội thông qua chất lượng giáo dục toàn diện, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, quản lý học sinh nội trú và tinh thần trách nhiệm, uy tín nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Xác lập và củng cố niềm tin đối với nhà trường thông qua việc nâng cao chất lượng hoạt động của từng cá nhân và tập thể; xây dựng tác phong, lề lối làm việc chuyên nghiệp, chuẩn mực; tạo dựng hình ảnh tích cực của học sinh trong học tập và rèn luyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá các hoạt động và thành tích của nhà trường; xây dựng và phát huy truyền thống tốt đẹp; nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc giữ gìn và phát triển uy tín, thương hiệu của nhà trường.

Xây dựng và thực hiện hiệu quả quy chế thi đua, khen thưởng; kịp thời động viên, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời có giải pháp phù hợp nhằm thu hút học sinh có năng lực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc giáo dục học sinh; phát huy vai trò của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo dựng niềm tin đối với nhà trường.

**Người phụ trách:** Ban Giám hiệu; Ban Chấp hành Công đoàn; Ban Chấp hành Đoàn trường; Ban đại diện cha mẹ học sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

## **Phần III**

### **TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

## **I. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

### **1. Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035**

Kế hoạch chiến lược được tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như: thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, các cuộc họp chuyên môn, sinh hoạt tập thể, hệ thống thông tin điện tử của nhà trường (website, mạng xã hội...), góp phần tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **2. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược**

Căn cứ nội dung Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng năm học, giai đoạn; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng bộ phận, cá nhân phụ trách; đảm bảo việc triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp; lồng ghép các nội dung của kế hoạch chiến lược vào kế hoạch hoạt động hằng năm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

Phát huy vai trò phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện; huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các mục tiêu của kế hoạch chiến lược được triển khai hiệu quả, bền vững.

## **II. Tổ chức điều hành**

Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành và giám sát toàn bộ quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng năm học; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các bộ phận, cá nhân; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra

việc tổ chức thực hiện, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Định kỳ hằng năm, Ban Chỉ đạo tổ chức đánh giá, rà soát kết quả thực hiện; trên cơ sở đó, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch chiến lược phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và yêu cầu phát triển giáo dục trong từng giai đoạn.

Chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch chiến lược; huy động các nguồn lực phục vụ cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

### **III. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

#### **1. Giai đoạn 2025 – 2026**

Tập trung xây dựng và củng cố nền nếp, kỷ cương trong toàn trường; đưa các hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh nội trú đi vào ổn định, hiệu quả.

Rà soát, đánh giá thực trạng; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; từng bước hoàn thiện các tiêu chí theo định hướng phát triển.

Tổ chức đánh giá bước đầu việc thực hiện Kế hoạch chiến lược, làm cơ sở điều chỉnh, bổ sung giải pháp cho các giai đoạn tiếp theo.

#### **2. Giai đoạn 2025 – 2027**

Tập trung đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất; mở rộng không gian thư viện theo hướng thân thiện, hiện đại; phát động các phong trào xây dựng văn hóa đọc; phấn đấu thư viện đạt chuẩn theo quy định.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trang bị hệ thống phần mềm phục vụ quản lý và dạy học; triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tiếp tục củng cố, nâng cao uy tín và hình ảnh của nhà trường; phấn đấu hoàn thành các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo lộ trình phù hợp.

#### **3. Giai đoạn 2028 – 2030**

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh gắn với đặc thù trường dân tộc nội trú.

Tập trung thực hiện sứ mệnh của nhà trường: xây dựng môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục, tạo điều kiện để mỗi học sinh phát huy tối đa năng lực bản thân.

Tổ chức đánh giá toàn diện việc thực hiện Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025 – 2030; đề ra các giải pháp cải tiến, làm cơ sở xây dựng định hướng phát triển giai đoạn tiếp theo.

#### **4. Giai đoạn 2031 – 2035**

Tiếp tục triển khai và hoàn thiện các mục tiêu chiến lược; xây dựng nhà trường phát triển ổn định, bền vững.

Hướng tới xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, uy tín cao; cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, từng bước hiện đại; học sinh được phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống, có khả năng thích ứng và hội nhập trong bối cảnh mới.

### **IV. Phân công thực hiện**

#### **1. Đối với Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai Kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong nhà trường; chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện theo từng giai đoạn và từng năm học.

Thành lập các hội đồng tư vấn, tổ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược hằng năm.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế quản trị nhà trường đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

Chủ trì, tham mưu Hội đồng trường trong việc điều chỉnh, bổ sung và phê duyệt Kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn.

#### **2. Đối với các Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch chiến lược; trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực phụ trách.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch chiến lược.

#### **3. Đối với các tổ chức đoàn thể**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược.

Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua; đổi mới nội dung, hình thức hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện; tham gia giám sát, phản biện trong quá trình thực hiện.

#### **4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược trong tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với đặc thù môn học.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc triển khai của các thành viên trong tổ; kịp thời phát hiện khó khăn, nguyên nhân và đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả.

#### **5. Đối với giáo viên, nhân viên**

Xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học, phù hợp với nhiệm vụ được giao và định hướng của Kế hoạch chiến lược.

Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo học kỳ, năm học; chủ động đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

#### **6. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh**

Thực hiện nghiêm túc các quy định về nề nếp, kỷ cương trong học tập và sinh hoạt; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục dưới sự hướng dẫn của nhà trường và giáo viên chủ nhiệm.

Chủ động tham gia các hoạt động học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, nghiên cứu khoa học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh; tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh; tham gia hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

### **Phần IV**

## **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo**

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo quan tâm phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; tạo điều kiện thuận lợi trong việc chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, bố trí đội ngũ và đầu tư cơ sở vật chất để nhà trường triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu đã đề ra.

## **2. Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh**

Đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường trong việc đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo các điều kiện phục vụ dạy học và nuôi dưỡng học sinh nội trú.

Đề nghị cha mẹ học sinh tăng cường phối hợp với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh; đồng hành, ủng hộ các hoạt động giáo dục và công tác xã hội hóa giáo dục, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Với truyền thống đoàn kết và tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Song quyết tâm thực hiện thắng lợi Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2035, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và sự kỳ vọng của xã hội./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Chi bộ, BGH (để chỉ đạo);
- GV-NV-HS (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Văn Thanh**

**DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**